

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 288/2020/HSST

Ngày: 20/11/2020

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Ông Lưu Đình H3**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Đức Minh

Ông Nguyễn Văn Khanh

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Yến** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 305/2020/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2020/QĐXXST-HS ngày 11/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN HIẾN**, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; HKTT: Thu Thủy, Xuân Thu, Sóc Sơn, Hà Nội; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1963; Con bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 430 ngày 13/7/2020 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án. Bản án số 38/2017/HSST ngày 17/4/2017, TAND Kện Yên Phong – Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản 14.500.000đ) thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2016, án phí HSST 200.000 đồng. H chấp hành xong án phạt tù ngày 19/12/2017. Ngày 02/6/2017, H thi hành xong khoản án phí HSST 200.000 đồng. Bị can chưa được xóa án tích lần phạm tội này là tái phạm.

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 01/7/2020 đến ngày 09/7/2020 tạm giam đến nay tại trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. (Có mặt)

**Bị hại:**

1. Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1970. HKTT: , tổ 13 phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Có mặt)
2. Anh N Văn T, sinh năm 1974. HKTT: tổ 3 phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)
3. Chị Ngô Thị N, sinh năm 1975. HKTT: phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội. Chỗ ở: tổ 8 Thượng Cát, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội. (Vắng mặt)
4. Anh N Doãn L, sinh năm 1969. HKTT: phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội. Chỗ ở: tổ 8 Thượng Cát, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội. (Vắng mặt)
5. Chị Mai Thị N, sinh năm 1982. HKTT: Tổ 17 phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội. (Vắng mặt)
6. Anh Lưu Phúc N, sinh năm 1979. HKTT: Tổ 17 phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội. (Vắng mặt)
7. Anh Thạch Công T, sinh năm 1965. HKTT và chỗ ở: Xã Ninh Hiệp, Kện Gia Lâm, Hà Nội. (Vắng mặt)
8. Anh Vũ Đình C, sinh năm 1966. HKTT: Tổ 5 phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu sài, Nguyễn Văn H và Nguyễn Quốc K (tên do H tự khai, chưa xác định được nhân thân lai lịch là bạn xã hội với nhau) có bàn bạc rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 0 giờ 05 phút ngày 01/7/2020 K đi xe máy nhãn hiệu Exciter màu đen không BKS của K chở H từ địa phận xã Xuân Thu, Sóc Sơn, Hà Nội đến khu vực Sài Đồng, Long Biên Hà Nội tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi H và K đi đến cửa số nhà 59 tổ 13 Sài Đồng, Long Biên Hà Nội, K và H phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen gắn BKS: 29K1-79\*\*\* và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng BKS: 29K1-53\*\*\* dựng ở trong hiên nhà, xung quanh không có người trông giữ. Cả hai dừng xe trước cổng, K dựng 01 thanh sắt kim loại khoảng 25 cm do K đó chuẩn bị từ trước để phá khóa cổng. Sau đó K vào trong sân dắt chiếc xe máy SH ra ngoài đường. Do

không có chìa khóa xe nên K bảo H ngồi lên xe SH còn K đi xe máy Exciter của mình đẩy chiếc xe SH về phòng trọ của K thuê của bà Nguyễn Thị T (SN: 1964, HKTT: Khối 11, Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội) để cất giấu. Sau khi cất giấu chiếc xe máy SH vừa trộm cắp được, cả hai quay lại nhà số 59, tổ 13, Sài Đồng để tiếp tục lấy trộm chiếc xe máy Lead nói trên. Khi đến nơi K vào nhà dắt xe máy ra, thấy xe có sẵn chìa khóa cắm tại ổ khóa nên K tự điều khiển xe máy Lead còn H đi xe máy Exciter cùng đi về phòng trọ của K tại Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội cất giấu. Cả hai ngủ đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì dậy mang hai chiếc xe vừa trộm cắp được nêu trên đi tiêu thụ tại khu vực xã Kim Lũ, Sóc Sơn, Hà Nội. H được K phân công ngồi trên xe máy SH không có chìa khóa để K điều khiển xe máy Lead (vừa trộm cắp được) đẩy xe của H đi. Khi hai đối tượng đang di cKên trên đường tìm nơi tiêu thụ thì bị quần chúng nhân dân và cơ quan công an phát hiện, K phóng xe bỏ chạy được còn H bị bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen gắn BKS: 29K1-79\*\*\*, số khung: RLHJF7304KY008369, số máy: JF73E - 0140849.
- 01 chiếc điện thoại Iphone X màu đen đã qua sử dụng.
- 01 chiếc USB nhãn hiệu SanDisk màu đen thu giữ của Nguyễn Mạnh H3 (SN: 1995, HKTT: Tổ 13 Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 155/KL - HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc xe máy SH 125i màu đen mang BKS: 29K1 - 79\*\*\*, đã qua sử dụng trị giá 80.000.000 đồng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu mang BKS: 29K1 - 53\*\*\*, xe đã qua sử dụng trị giá: 20.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 100.000.000 đồng

Về dân sự: Đối với chiếc xe máy Honda SH màu đen BKS: 29K1 – 79\*\*\*, qua điều tra xác minh chiếc xe trên có chủ sở hữu hợp pháp là chị Hoàng Thị B (SN: 1970, HKTT: Tổ 13 Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội), chị B mua mới và đăng ký tên mình năm 2019 với giá 97.000.000đ. Ngày 10/9/2020 Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị B. Chị B đã nhận lại chiếc xe trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu mang BKS: 29K1 - 53\*\*\* đăng ký tên chị Hoàng Thị B. Quá trình điều tra xác định chị B là chủ sở hữu hợp pháp hiện chưa thu hồi được. Chị B yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường số tiền tương đương giá trị chiếc xe theo kết luận định giá. Ngoài ra, chị

B không có yêu cầu gì khác về tài sản và đề nghị xử lý Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án Cơ quan điều tra còn làm rõ H thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản khác, trong đó có 01 vụ trộm cắp tài sản cùng K và 04 vụ trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Văn V (SN: 1991; HKTT: Xuân Kỳ, Đồng Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội), Nguyễn Văn V đó bị Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 5 năm 6 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản cùng với bị cáo H tại bản án số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019 như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 1h00' sáng ngày 27/05/2020 H và K điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter (không có BKS) mang theo công cụ để trộm cắp tài sản bao gồm 01 đèn pin; 01 kìm cộng lực; 01 xà cày đi đến khu vực tổ 3, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội xem nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản, H và K phát hiện tại nhà anh N Văn T (SN: 1974; HKTT: Tổ 3, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội) bên trong sân có để 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu xám đen trắng BKS: 29K1 – 29\*\*\*. Thấy vậy, H đứng ở bên ngoài cảnh giới còn K sử dụng xà cày phá khóa cổng lấy chiếc xe máy SH trên và đẩy về khu vực Kim Lũ, Sóc Sơn, Hà Nội. K mang bán chiếc xe trên cho ai H hoàn toàn không biết, K nói bán chiếc xe máy trên được 13.000.000 đồng, K chia cho H 6.500.000 đồng, số tiền đó H đó tiêu sài cá nhân khác. Hiện Cơ quan điều tra chưa thu hồi được xe.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 79/KL- HĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu xám đen trắng mang BKS: 29K1 - 29\*\*\*, xe đó qua sử dụng trị giá 25.000.000 đồng.

#### **Về dân sự:**

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu xám đen trắng mang BKS: 29K1 - 29\*\*\* đăng ký mang tên anh N Văn T. Quá trình điều tra xác định anh T là chủ sở hữu hợp pháp anh yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường số tiền tương đương giá trị chiếc xe theo kết luận định giá là 25.000.000đ. Đối với những chiếc khóa đó bị phá hỏng do giá trị thấp nên anh T không yêu cầu H bồi thường. Anh T đề nghị xử lý Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

**Vụ thứ hai:** Ngày 13/3/2019, Nguyễn Văn V (SN: 1991; HKTT: Xuân Kỳ, Đồng Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội) và Nguyễn Văn H rủ nhau đi trộm cắp tài sản, V và H chuẩn bị công cụ gồm: 01 kìm cộng lực, 01 đèn pin. Đến 01h00' ngày 14/3/2019, H điều khiển xe máy, Exciter BKS: 29S6-13\*\*\* chở V đến khu vực tổ 8, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội tìm nhà sơ hở để trộm cắp tài sản.

Khi đến nơi, H và V phát hiện nhà chị Ngô Thị N (SN: 1975, HKTT: Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) tại số 63/96 tổ 8, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội có để 03 xe máy trong sân. H đứng ngoài xe cảnh giới còn V đi vào dùng kim cộng lực cắt khóa cổng. Cắt được khóa, V đi vào trong sân đến gần đất 01 xe máy Honda Lead BKS: 29K1-72\*\*\* ra chỗ H đứng chờ. Sau đó, V điều khiển xe máy Exciter, BKS: 29S6-13\*\*\* đẩy H ngồi trên xe máy Honda Lead vừa trộm cắp được đi đến khu vực nghĩa trang Thôn Hà Lâm, xã Thụy Lâm, Đông Anh, Hà Nội cất giấu xe. Sau đó, V và H quay lại nhà chị N tiếp tục lấy cắp 01 xe máy Honda Vision, BKS: 29K1-75\*\*\* ở trong sân mang lên khu vực nghĩa trang Thôn Đào Thục, xã Thụy Lâm, Đông Anh, Hà Nội cất giấu xe. Sau đó, V và H đi xe máy Exciter đến nghĩa trang thôn Hà Lâm để lấy xe máy Honda Lead BKS: 29K1-72\*\*\* mang đến nghĩa trang thôn Đào Thục. Tuy nhiên, khi V và H quay lại nghĩa trang thôn Đào Thục thì không thấy xe máy Honda Vision đâu nữa. Đến sáng ngày 14/3/2019, V gọi điện cho Đào Văn M (SN: 1993, HKTT: Xuân Kỳ, Đông Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội) để tìm người bán xe máy thì được M chỉ dẫn mang xe máy muốn bán đến để ở khu vực cây đa thuộc thôn Xuân Lai, xã Xuân Thu, Sóc Sơn, Hà Nội sẽ có người đến lấy và mang bán cho người tên T. V làm theo chỉ dẫn của M thì đến trưa ngày 14/3/2019, có 01 nam thanh niên gọi điện và đến đưa cho V 12.000.000 đồng là tiền bán xe. V cầm số tiền trên chia cho H 6.000.000 đồng còn lại 6.000.000 đồng V mang đi tiêu xài cá nhân hết. Hiện Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên chưa thu hồi được chiếc xe máy Honda Lead BKS: 29K1-72\*\*\*.

Sáng ngày 14/3/2019, chị Ngô Thị N đến Cơ quan Công an phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội trình báo sự việc bị mất trộm 02 chiếc xe trên. Cùng ngày, chị N nhận được điện thoại của anh N Văn L (SN: 1984, HKTT: Thôn Đào Thục, Thụy Lâm, Đông Anh, Hà Nội) thông báo về việc đó phát hiện chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29K1-75\*\*\* tại nghĩa trang thôn Đào Thục, Thụy Lâm, Đông Anh. Chị N đó đến gặp anh L nhận lại chiếc xe máy Honda Vision bị mất và giao nộp cho Cơ quan Công an để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 132 ngày 23/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, Hà Nội kết luận tài sản bị xâm hại gồm: 01 xe máy Honda Vision BKS: 29K1-75\*\*\* đó qua sử dụng trị giá 20.000.000 đồng, 01 xe máy Honda Lead BKS: 29K1-72\*\*\* đó qua sử dụng trị giá 25.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision, BKS: 29K1-75\*\*\* đăng ký mang tên anh N Doãn L (SN: 1969, HKTT: Tổ 2 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội là chồng của chị Ngô Thị N). Quá trình điều tra xác định anh L1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Ngày 25/7/2019 Cơ quan CSĐT công an quận Long Biên đó ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho anh N Doãn L là chủ sở hữu hợp pháp. Anh L1 đó nhận lại chiếc xe máy trên và không có yêu cầu đề nghị gỡ về dân sự.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead BKS: 29K1-72\*\*\* đăng ký mang tên chị Ngô Thị N (SN: 1975; HKTT: 53 Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) ngày 26/4/2018. quá trình điều tra xác định chị N là chủ sở hữu hợp pháp, chị N yêu cầu bồi thường chiếc xe theo kết luận định giá và đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Bản án số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019, TAND quận Long Biên buộc Nguyễn Văn V bồi thường cho chị Ngô Thị N giá trị chiếc xe máy Honda Lead đó chiếm đoạt là 25.000.000 đồng. Tuy nhiên quá trình điều tra đến nay V vẫn chưa bồi thường số tiền trên nên chị N tiếp tục yêu cầu V và H bồi thường cho chị số tiền tương đương với giá trị xe theo định giá. Chị N đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

**Vụ thứ ba:** Ngày 20/3/2019, H điều khiển xe máy Exciter, BKS: 29S6-13\*\*\* chở V đến khu vực phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội tìm kiếm nhà sơ hở để trộm cắp tài sản. Tại đây, V và H phát hiện nhà chị Mai Thị N (SN: 1982, HKTT: Tổ 17, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) tại số 9, tổ 17, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội bên trong sân có 01 xe máy Honda SH Mode, BKS: 29K1-57\*\*\* và 01 xe máy Honda Dream, BKS: 33M6-4\*\*\*. H đứng ngoài xe cảnh giới còn V đi vào dùng kim cộng lực cắt phá khóa cổng nhà rồi đi vào trong sân dắt chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 33M6-4\*\*\* ra chỗ H đứng. V quay vào trong sân để dắt tiếp xe máy Honda SH, BKS: 29K1-57\*\*\* ra ngoài nhưng xe máy này bị khóa càng nên V đã kếp rê xe ra ngoài cổng rồi cùng H nhấc đầu xe đẩy ra ngoài KH khóa càng của xe bị bật ra. Sau đó, V điều khiển xe máy Exciter đẩy H ngồi trên xe máy Honda SH Mode, BKS: 29K1-57\*\*\* mang đến khu vực nghĩa trang Thôn Hà Lâm, xã Thụy Lâm, Đông Anh cất giấu rồi quay lại đẩy nốt xe máy Honda Dream, BKS: 33M6-4\*\*\* đến địa điểm trên. Sau khi trộm cắp được 02 xe máy trên, V đó liên hệ và bán chiếc xe máy Honda SH Mode, BKS: 29K1-57\*\*\* cho 01 người tên Thanh (không rõ tên tuổi và địa chỉ cụ thể) được 16.000.000 đồng, V chia cho H 8.000.000 đồng V hưởng lợi 8.000.000 đồng, còn chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 33M6 - 4\*\*\* V và H không bán mà để cho H sử dụng. Sau đó H đó bán chiếc xe máy Honda Dream, BKS: 33M6-4\*\*\* cho một người đàn ông không quen biết với giá 3.000.000 đồng, H đó sử dụng toàn bộ số tiền này để tiêu sài cá nhân hết. Hiện cơ quan điều tra chưa thu hồi được 02 chiếc xe trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 132 ngày 23/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, Hà Nội kết luận tài sản bị xâm hại: 01 xe máy Honda SH Mode, BKS: 29K1- 57\*\*\* đó qua sử dụng trị giá 35.000.000 đồng, 01 xe máy Honda Dream, BKS: 33N6-4\*\*\* đó qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream BKS: 33M6-4\*\*\* đăng ký mang tên anh Tạ Văn B (SN: 1976; HKTT: Cần Kiệm, Thạch Thất, Hà Tây) đăng ký năm 2004, năm 2006 anh bán xe không nhớ rõ người mua, tiến hành tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định anh Lưu Phúc N (SN: 1979; HKTT: Tổ 17 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) là chồng của chị Mai Thị N đó mua chiếc xe máy trên của anh N Đình Tân (không biết địa chỉ cụ thể) năm 2018 với giá 4.000.000đ và có giấy bán xe viết tay cùng giấy tờ xe nhưng quá trình sử dụng xe anh đó làm mất giấy đăng ký xe.

Đối với chiếc xe máy SH Mode BKS: 29K1- 57\*\*\* đăng ký mang tên chị Mai Thị N (SN: 1982; HKTT: tổ 17 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội) chị đăng ký xe ngày 01/9/2016.

#### **Về dân sự:**

Bản án số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019, TAND quận Long Biên buộc Nguyễn Văn V bồi thường cho anh Lưu Phúc N giá trị chiếc xe máy Honda Dream BKS: 33M6-4\*\*\* đó chiếm đoạt là 3.000.000 đồng. Tuy nhiên hiện nay V vẫn chưa bồi thường số tiền trên nên anh N tiếp tục yêu cầu V và H bồi thường cho anh số tiền tương đương với giá trị xe theo định giá. Anh N đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Chị Mai Thị N chủ sở hữu của chiếc xe SH Mode BKS: 29K1- 57\*\*\* chưa thu hồi được chị Năm yêu cầu Nguyễn Văn V và H bồi thường cho chị số tiền tương đương giá trị theo định giá 35.000.000đ, đối với chiếc khóa bị V phá hỏng, do giá trị không lớn nên chị Năm không có yêu cầu đề nghị gỡ. đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

**Vụ thứ tư:** Khoảng 2h30' ngày 23/3/2019, H điều khiển xe máy Exciter, BKS: 29S6-13\*\*\* chở V đến khu vực Xã Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội để trộm cắp tài sản. Tại đây, V và H phát hiện nhà anh Thạch Công T (SN:1965, HKTT và chỗ ở: Xã Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội) có 01 xe máy Honda SH, BKS: 29X3-48\*\* để trong sân nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đứng ngoài xe cảnh giới còn V đi vào dùng kim cộng lực cắt phá khóa cổng đi vào trong sân. V đến gần ngồi lên xe máy dùng chân đạp vào tay lái xe để phá khóa cổ xe rồi dắt xe máy ra ngoài chỗ H đứng đợi. Sau đó, V điều khiển xe máy Exciter đẩy H ngồi

trên xe máy Honda SH vừa trộm cắp được đến khu vực xã Xuân Dương, Sóc Sơn, Hà Nội thì dừng lại. H và V cạy cốp xe máy vừa trộm cắp thì phát hiện trong cốp xe có 01 chiếc áo khoác gió màu đen cùng một vài bao thuốc lá nhãn hiệu 555, V đem số tài sản này vứt đi rồi gọi điện thoại cho nam thanh niên tên Thanh để bán chiếc xe máy này. Đến sáng ngày 23/3/2019, Thanh đi xe máy Dream không đeo biển số đến gặp và mua xe máy Honda SH, BKS:29X3-48\*\* của V với giá 15.000.000 đồng. Số tiền bán xe V chia cho H 7.500.000 đồng, còn lại 7.500.000 đồng V tiêu xài cá nhân hết. Hiện Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên chưa thu hồi được chiếc xe máy này.

Tại kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 09/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Kện Gia Lâm, Hà Nội kết luận 01 xe máy Honda SH màu đỏ BKS: 29X3-48\*\* đó qua sử dụng trị giá 54.000.000 đồng.

**Về dân sự:** Quá trình điều tra xác định anh Thạch Công T là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe Honda SH màu đỏ BKS: 29X3-48\*\*. Bản án số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019, TAND quận Long Biên buộc Nguyễn Văn V bồi thường cho anh Thạch Công T giá trị chiếc xe máy Honda SH màu đỏ BKS: 29X3-48\*\* đã chiếm đoạt là 54.000.000 đồng. Tuy nhiên hiện nay V vẫn chưa bồi thường số tiền trên nên anh T tiếp tục yêu cầu V và H bồi thường cho anh số tiền tương đương với giá trị xe theo định giá. Anh T đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

**Vụ thứ năm:** Khoảng 23h00' ngày 27/3/2019, Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn H cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản. V và H chuẩn bị công cụ gồm 01 kìm cộng lực, 01 bộ văm phá khóa. Đến 0h ngày 28/3/2019, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 29S6 – 13\*\*\* chở V đến khu vực tổ 5, phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội tìm nhà sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, V và H phát hiện nhà anh Vũ Đình C (SN: 1966, HKTT: phố Giang Biên, Long Biên, Hà Nội) vắng người. H đứng ngoài xe canh gác còn V đi đến gần cổng dùng kìm cộng lực luồn qua khe cửa cổng cắt đứt 02 khóa. Sau đó, V mở cổng đi vào trong sân nhà thì phát hiện có một số xe máy và xe đạp dựng ở sân. V đến gần xe máy SH, BKS: 29K1 - 22\*\*\* của anh C dựng ở cửa sổ gần nhà và dắt lùi xe máy này được một đoạn thì thấy xe bị khóa nên đổ xe lại đi ra gọi H vào phá khóa xe. Khi V chuẩn bị đi ra thì bị anh C phát hiện nên đổ tri hô “trộm” và đuổi theo. V hoảng sợ bỏ chạy ra ngoài cổng, nhảy lên xe máy của H đang nổ máy chờ sẵn. H điều khiển xe máy chở V bỏ chạy theo hướng đê Giang Biên. Khi H và V bỏ chạy được 20m thì bị đổ xe máy, H chạy bộ tẩu thoát còn V bị anh C cùng quần chúng nhân dân bắt giữ lại và trình báo Cơ quan Công an. Cơ quan Công an đó



đến lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa V về trụ sở để làm việc. Ngày 05/4/2019 Cơ quan điều tra công an quận Long Biên đó khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với V về tội trộm cắp tài sản ngày 24/9/2019 Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội đó xét xử V như đó nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 132 ngày 23/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, Hà Nội kết luận tài sản bị xâm hại: 01 xe máy Honda SH 125i màu đen BKS: 29K1-22\*\*\* đó qua sử dụng trị giá 45.000.000 đồng.

Về dân sự: Anh C đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật và không có yêu cầu gỡ về dân sự.

Đối với chiếc điện thoại Iphone X thu giữ của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra H khai chiếc điện thoại để liên lạc cá nhân, không dựng điện thoại để dựng vào việc trộm cắp tài sản. Chuyển chiếc điện thoại trên đến Tòa án xem xét xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố.

Tại Bản cáo trạng số: 300/CT-VKS ngày 26/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Những tài sản trong các vụ trộm tài sản:

+ Buộc bị cáo H phải bồi thường cho chị Hoàng Thị B 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu mang BKS: 29K1 – 53\*\*\* chưa thu hồi được.

+ Buộc bị cáo H phải bồi thường cho anh N Văn T 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Sh125i màu xám đen trắng mang BKS: 29K1 – 29\*\*\* chưa thu hồi được.

+ Những tài sản mà bị cáo H cùng với Nguyễn Văn V trộm cắp hiện chưa thu hồi được và các bị hại yêu cầu bồi thường là chị Ngô Thị N, chị Mai Thị N, anh Lưu Phúc N, anh Thạch Công T đã được giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Long Biên đối với bị cáo Nguyễn Văn V nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị cho trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone X màu đen đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong HĐXX cho bị cáo được giảm hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/3/2019, tại số 63/96 tổ 8, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Lead BKS: 29K1-72\*\*\* của chị Ngô Thị N trị giá: 25.000.000đ và 01 xe máy Honda Vision BKS: 29K1-75\*\*\* của anh N Doãn L trị giá: 20.000.000đ . Tổng giá trị tài sản bị can chiếm đoạt là 45.000.000 đồng.

Ngày 20/3/2019, tại tổ 17 phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda SH mode BKS: 29K1-57\*\*\* của

chị Mai Thị N giá trị: 35.000.000đ và 01 xe máy Honda Dream BKS: 33M6-4\*\*\* của anh Lưu Phúc N, trị giá: 3.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị can chiếm đoạt là 38.000.000 đồng.

Ngày 23/3/2019 tại Xã Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội, Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda SH, BKS: 29X3-4841 trị giá: 54.000.000 đồng của anh Thạch Công T.

Ngày 28/3/2019, tại số 20, ngõ 21 phố Giang Biên, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda SH BKS: 29K1-22\*\*\* trị giá: 45.000.000đ của anh Vũ Đình C.

Ngày 27/5/2020 tại tổ 3, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy SH 125i màu xám đen trắng BKS: 29K1 - 290,62, trị giá 25.000.000đ của anh N Văn T.

Ngày 01/7/2020, tại khu vực tổ 13 phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy SH 125i BKS: 29K1 - 79\*\*\* trị giá: 80.000.000đ và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead BKS: 29K1 - 53\*\*\* trị giá: 20.000.000đ của chị Hoàng Thị B. Tổng trị giá tài sản bị can chiếm đoạt là 100.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 307.000.000 đồng (Ba trăm linh bảy triệu đồng).

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHH của bị cáo: Nhân thân bị cáo có 01 tiền án. Bản án số 38/2017/HSST ngày 17/4/2017, TAND huyện Yên Phong – Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản 14.500.000đ) thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2016, án phí HSST 200.000 đồng. H chấp hành xong án phạt tù ngày 19/12/2017. Ngày 02/6/2017, H thi hành xong khoản án phí HSST 200.000 đồng. Theo luật định, tiền án trên chưa được xóa nên bị cáo phạm tội lần này là tái phạm và bị cáo thực hiện sáu hành vi trộm cắp do đó bị

cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên, đây là các tình tiết tăng nặng TNHS theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Xét hành vi và tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm bị cáo gây ra, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định không có tài sản riêng, nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những tài sản trong các vụ trộm tài sản mà bị cáo H cùng Nguyễn Văn V thực hiện vào các ngày như sau:

+ Ngày 13/3/2019, tại số 63/96 tổ 8, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn H cùng V có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda Lead BKS: 29K1-72\*\*\* của chị Ngô Thị N trị giá: 25.000.000đ và 01 xe máy Honda Vision BKS: 29K1-75\*\*\* của anh N Doãn L trị giá: 20.000.000đ . Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 45.000.000 đồng. Đối với chiếc xe máy của anh L1 Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho anh L1 và anh không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Còn chiếc xe máy của chị N trị giá 25.000.000 đồng chị yêu cầu được bồi thường.

+ Ngày 20/3/2019, tại tổ 17 phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn H cùng V có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda SH mode BKS: 29K1-57\*\*\* của chị Mai Thị N giá trị: 35.000.000đ và 01 xe máy Honda Dream BKS: 33M6-4\*\*\* của anh Lưu Phúc N, trị giá: 3.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 38.000.000 đồng. Chị Mai Thị N và anh Lưu Phúc N chưa nhận được tài sản bị mất trộm, chị Năm và anh N yêu cầu được bồi thường.

+ Ngày 23/3/2019 tại Xã Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn H cùng V có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda SH, BKS: 29X3-4841 của anh Thạch Công T trị giá: 54.000.000 đồng, anh T chưa nhận được tài sản bị mất trộm, anh yêu cầu được bồi thường.

+ Ngày 28/3/2019, tổ 5 phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn H cùng với V đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy Honda SH BKS: 29K1-22\*\*\* của anh Vũ Đình C trị giá: 45.000.000đ. Khi V và bị cáo H đang

thực hiện hành vi trộm cắp thì bị anh C phát hiện hô hán, V và bị cáo H bỏ chạy nên chưa trộm cắp được, anh C không yêu cầu gì về dân sự.

Những bị hại chị Ngô Thị N yêu cầu bồi thường 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) trị giá chiếc xe máy Honda Lead BKS: 29K1 – 72\*\*\*; Chị Mai Thị N yêu cầu bồi thường 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) trị giá chiếc xe Honda Sh mode BKS: 29K1 – 57\*\*\*; anh Lưu Phúc N yêu cầu bồi thường 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) trị giá chiếc xe máy Honda Dream BKS: 33M6 – 4\*\*\*; Anh Thạch Công T yêu cầu bồi thường 54.000.000 đồng (Năm mươi tư triệu đồng) trị giá chiếc xe máy Honda SH BKS: 29X3 – 4841. Đối với yêu cầu trên của các bị hại đã được giải quyết quyết định trong bản án hình sự sơ thẩm số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019 của TAND quận Long Biên xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn V nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với những tài sản bị cáo H cùng với đối tượng tên Nguyễn Quốc K (do H khai) trộm cắp vào ngày 27/5/2020 và ngày 01/7/2020 không thu hồi được nên buộc bị cáo H phải bồi thường cho chị Hoàng Thị B trị giá chiếc xe máy Honda Lead BKS: 29K1 – 53\*\*\* bị cáo chiếm đoạt là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và bồi thường cho anh N Văn T trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH125i BKS: 29K1 – 29\*\*\* bị cáo chiếm đoạt là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Đối với chiếc xe máy Honda SH BKS: 29K1 – 79\*\*\* ngày 10/9/2020 Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã trả lại cho chị Hoàng Thị B. Ngoài ra chị không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại Iphone X màu đen đã qua sử dụng, nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

*(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2020)*

- Các vật chứng khác như 01 áo khoác gió màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 mũ lưỡi trai màu trắng, 01 kim cộng lực, 01 khóa cầu ngang màu vàng nhãn hiệu Việt Tiệp bị cắt đứt, 01 khóa chống trộm bị cắt đứt được giải quyết trong bản án hình sự sơ thẩm số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019 của TAND quận Long Biên xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn V nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

***Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.***

***Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2020.***

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015.

- Buộc bị cáo H phải bồi thường cho chị Hoàng Thị B trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng nâu mang BKS: 29K1 – 53\*\*\* bị cáo chiếm đoạt là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Buộc bị cáo H phải bồi thường cho anh N Văn T trị giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Sh125i màu xám đen trắng mang BKS: 29K1 – 29\*\*\* bị cáo chiếm đoạt là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Đối với yêu cầu bồi thường của các bị hại là chị Ngô Thị N yêu cầu bồi thường trị giá chiếc xe máy Honda Lead 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng); chị Mai Thị N yêu cầu bồi thường trị giá chiếc xe máy Honda Sh mode trị giá 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu đồng); anh Lưu Phúc N yêu cầu bồi thường trị giá chiếc xe máy Honda Dream trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); anh Thạch Công T yêu cầu bồi thường trị giá chiếc xe máy Honda SH trị giá 54.000.000 đồng (Năm mươi tư triệu đồng) đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 239/2019/HSST ngày 24/9/2019 của TAND quận Long Biên xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn V nên không xem xét giải quyết.

***Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.***

***Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.***

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại bị cáo H 01 chiếc điện thoại Iphone X màu đen đã qua sử dụng, nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

*(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2020)*

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại chị Hoàng Thị B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lưu Đình Hùng**

- *Lru HS, VP.*